

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ**

*Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);*

*Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;*

*Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC lập ngày 20/7/2022;*

*Căn cứ Biên bản số 06/BB-XM lập ngày 17/8/2022 xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

1. Họ và tên: Ngô Ca

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 12/02/1964

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Nơi ở hiện tại: TDP Phụ Ô 2, phường Hương Chũ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

CCCD số: 046064002051; ngày cấp: 19/4/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

2.1. Hành vi thứ nhất: chiếm đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị. Cụ thể: Năm 2015, chiếm đất nghĩa trang do UBND phường Hương Chũ quản lý với diện tích 845,1m<sup>2</sup> thuộc các thửa đất số 26 và 29, tờ bản đồ số 19, tọa lạc tại TDP Phụ Ô 2, phường Hương Chũ, thị xã Hương Trà để chuyển nhượng xây dựng mô mã.

2.2. Hành vi thứ hai: chiếm đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất tại khu vực đô thị. Cụ thể: Năm 2015, chiếm đất trồng cây lâu năm và đất trồng cây hàng năm do UBND phường Hương Chũ quản lý với diện tích 1358,2 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 23,32 và 42, tờ bản đồ số 19 tọa lạc tại TDP Phụ Ô 2, phường Hương Chũ, thị xã Hương Trà để chuyển nhượng xây dựng mô mã.

3. Quy định tại:

3.1. Hành vi thứ nhất: điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 14 của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

3.2. Hành vi thứ hai: điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 14 của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể: mức tiền phạt là 100.000.000 đồng (*bằng chữ: Một trăm triệu đồng chẵn*), bao gồm:

Hành vi thứ nhất: 60.000.000 đồng.

Hành vi thứ hai: 40.000.000 đồng.

b. Hình thức phạt bổ sung: Không.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc ông Ngô Ca khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và buộc trả lại đất đã chiếm.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

- Buộc ông Ngô Ca nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm với số tiền 11.169.942 đồng (Mười một triệu một trăm sáu mươi chín nghìn chín trăm bốn mươi hai đồng).

Việc xác định số lợi bất hợp pháp được quy định tại khoản 2, điều 1, Nghị định số 04/2022/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ, cụ thể như sau:

+ Đối với vị trí vi phạm tại thửa đất số 26 và 29, tờ bản đồ số 19, tọa lạc tại TDP Phụ Ô 2, phường Hương Chũ (loại đất sau vi phạm là đất nghĩa trang):

Số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm:  $((469,2 \text{ m}^2 * (270.000 \text{ đồng (vị trí 1, các đường còn lại)} * 60\%)) + (375,9 * (201.000 \text{ đồng (vị trí 2, các đường còn lại)} * 60\%))) / 70 \text{ năm} * 2,5488 \text{ năm} = 4.418.306 \text{ đồng}$ .

+ Đối với vị trí vi phạm tại thửa đất 23;32 và 42, tờ bản đồ số 19, tọa lạc tại TDP Phụ Ô 2, phường Hương Chũ (loại đất sau vi phạm là đất nghĩa trang):

Số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm  $= ((522,4 \text{ m}^2 * (270.000 \text{ đồng (vị trí 1, các đường còn lại)} * 60\%)) + (835,8 * (201.000 \text{ đồng (vị trí 2, các đường còn lại)} * 60\%))) / 70 \text{ năm} * 2,5488 \text{ năm} = 6.751.636 \text{ đồng}$ .

Thời gian thực hiện: 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Ngô Ca là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Ngô Ca có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông Ngô Ca bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt và số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm vào tài khoản tạm giữ số 3949, Mã đơn vị quan hệ ngân sách số 1067129 của Thanh tra thị xã Hương Trà, tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hương Trà trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Ông Ngô Ca có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh thị xã Hương Trà để thu tiền phạt.

3. Gửi cho UBND phường Hương Chữ để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Văn phòng HĐND&UBND, Thanh tra thị xã, Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã, Phòng Tư pháp thị xã, Kho bạc Nhà nước thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan để biết phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Lưu hồ sơ.

**CHỦ TỊCH**

Quyết định đã giao trực tiếp cho cá nhân bị xử phạt vào hồi.... giờ.... phút,  
ngày ..../..../.....

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên)*